

Bản án số: 113/2020/HS-PT
Ngày: 26-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương

Các Thẩm phán: Ông Trần Thanh Phong
Ông Vũ Thế Phương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Bà Tổng Thư Thu Hiền-Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 26 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2020/TLPT - HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Pháo có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 64/2019/HS-ST ngày 16-10-2019 của TAND huyện Vĩnh Cửu.

- Bị cáo có kháng cáo

Nguyễn Thị Ngọc Ph, Giới tính: Nữ; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: khu phố C, phường D, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1958. Gia đình bị cáo có 07 (Bảy) anh chị em; Bị cáo là con thứ Sáu trong gia đình; có chồng tên Phan Vũ Ph, sinh năm 1979; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại

- Bị hại: Anh Bùi Minh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: ông Bùi Văn C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Nguyễn Kh, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp H, xã I, huyện K, tỉnh

Vĩnh Long.

2. Anh Nguyễn Trần Khánh Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: xã I, huyện K, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Địa chỉ: xã L, huyện M, tỉnh Hậu Giang.

(Bị cáo Ph có mặt, anh Th có đơn xin vắng mặt, anh T, ông C, bà H, anh Kh, anh T - Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Ph có giấy phép lái xe hạng A1 số 751081006220 do sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 06/4/2016. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, Ph điều khiển xe mô tô biển số 60B5-201.XX lưu thông trên đường Đồng Khởi, hướng từ phường T, thành phố BH đi ngã ba đèn vàng thuộc xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khi đến đoạn đường trước cổng Công ty bê tông đúc sẵn Hùng Vương thuộc ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đường hai chiều, mặt đường trải đường nhựa phẳng, thẳng rộng 11m60, có vạch phân tuyến đứt quãng, mật độ lưu thông trên đường vắng. Ph phát hiện phía trước cùng chiều có xe ô tô đầu kéo (không rõ biển số và người điều khiển) đang lùi vào cổng Công ty Ánh Quang, chắn ngang phần đường bên phải theo hướng xe của Ph đang lưu thông. Ph bật đèn tín hiệu bên trái và điều khiển xe lưu thông lấn sang phần đường bên trái để vượt qua đầu xe kéo, thì va chạm với xe mô tô biển số 95U1-87YY do Bùi Minh T, sinh năm 1996, trú tại ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long điều khiển chở phía sau Lê Nguyên Kh, sinh năm 1997, trú tại ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long lưu thông hướng ngược lại, làm phần đầu xe mô tô biển số 60B5-201.ZZ do Ph điều khiển va chạm với giảm sóc và ốp bảo vệ lốc máy bên trái xe mô tô 95U1-87YY. Xe mô tô biển số 95U1-87YY do T điều khiển ngã, trượt vào lề đường bên phải theo hướng lưu thông và tiếp tục va chạm vào xe mô tô biển số 60B5-254.ZZ do anh Nguyễn Trần Khánh Th, sinh năm 1985 ngụ xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông cùng chiều với xe của T gây tai nạn. Hậu quả: anh Bùi Minh T bị chấn thương sọ não, thương tật 99%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2019/HS-ST ngày 16-10-2019 của TAND huyện Vĩnh Cửu đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, 46, 47, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph 10 tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/10/2019, bị cáo Ph có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xét xử bị cáo Ph 10 (Mười) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp thêm các tình tiết mới là: Bị cáo xuất thân người lao động, hiện là lao động chính, hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đặc biệt bị cáo đang chăm sóc hai con còn nhỏ, rất cần tình cảm của người mẹ. Ngoài lần phạm tội này, trước và đến giai đoạn xét xử hiện nay, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận bị cáo chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo làm đúng qui định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, Ph điều khiển xe mô tô biển số 60B5-201.XX lưu thông trên đường Đồng Khởi, hướng từ phường T, thành phố BH đi xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khi đến đoạn đường trước cổng Công ty bê tông đúc sẵn Hùng Vương thuộc ấp 1, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, bị cáo nhìn thấy một xe đầu kéo đang lùi vào cổng Công ty Ánh Quang, đối diện công ty bê tông Hùng Vương. Xe đầu kéo chiếm hết phần đường di chuyển của bị cáo, thay vì dừng xe lại, chờ xe đầu kéo lùi xong để đi tiếp thì bị cáo bật đèn báo rẽ di chuyển sang phần đường ngược chiều để vượt lên và gây ra tai nạn làm cho anh Nguyễn Văn T bị chấn thương sọ não, tỷ lệ thương tật 99%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ và điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy xác nhận của Công an và Ủy ban nhân dân xã X chứng minh trước và sau khi có hành vi phạm tội đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và là công dân tốt tại địa phương. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo cùng chồng con đang ở trọ, bị cáo là lao động chính và đang nuôi hai con nhỏ, một cháu 4 tuổi, một cháu 6 tuổi. Xét thấy bị cáo là phụ nữ, đã vay mượn tiền để bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại, đặc biệt hai con của bị cáo đang rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc con nhỏ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: phù hợp với các chứng cứ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 38, 46, 47, 51, 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph cho UBND xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương